



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ BẾN THÀNH

Số : 01/QC-ĐCUC
Ngày : 08/04/2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công Ty Cổ Phần Vật Tư Bến Thành đã được Đại hội Đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2023;

Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Vật Tư Bến Thành tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ V (2024 - 2029) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử

- Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Ban tổ chức) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được chốt ngày 12/04/2024.

Điều 2: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HDQT, BKS

1. Số lượng thành viên HDQT được bầu là 5 (năm) thành viên (Khoản 2, Điều 24 Điều lệ công ty).

2. Số lượng thành viên BKS được bầu là 3 (ba) thành viên (Khoản 1, Điều 33 Điều lệ công ty).

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT, BKS phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, phù hợp với quy định của Điều lệ công ty.

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Cổ đông sở hữu cổ phần trong thời hạn liên tục 6 tháng trở lên được quyền tự ứng cử thành viên HĐQT, BKS.

2. Trước cuộc họp Đại hội, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT, BKS.

3. Trước cuộc họp, cổ đông tự ứng cử và người được đề cử ứng viên vào vị trí thành viên HĐQT, BKS có đủ hồ sơ theo quy định gửi về Ban tổ chức thì sẽ được chuẩn bị đưa tên vào Dự thảo tài liệu Đại hội, phiếu bầu. Trường hợp có ứng cử viên được đề cử, ứng cử tại Đại hội, khi có đủ điều kiện trở thành ứng cử viên để bầu tại Đại hội thì sẽ bổ sung vào danh sách bầu bằng cách đề nghị các cổ đông trực tiếp ghi tên vào phần ô trống có sẵn trên phiếu bầu.

4. Việc đề cử, ứng cử **thành viên HĐQT, thành viên BKS** được thực hiện theo quy định như sau:

4.1 Thành viên HĐQT:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (2) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 35% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (3) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (5) ứng viên.

4.2 Thành viên BKS:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên.



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (2) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 35% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (3) ứng viên.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên.

5. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do HĐQT hoặc BKS hoặc các cổ đông khác đề cử.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Phiếu ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (hoặc văn bản đề cử, ứng cử có đủ thông tin theo mẫu).

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

2. Tại Đại hội, cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp ngay hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Chủ tọa để được xem xét và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về các hồ sơ cung cấp.

3. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm quy chế:

- Mẫu Phiếu cổ đông tự ứng cử thành viên HĐQT.

- Mẫu Phiếu cổ đông tự ứng cử thành viên BKS.

- Mẫu Phiếu cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên HĐQT.

- Mẫu Phiếu cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên BKS.

Điều 5: Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT (5 thành viên) hoặc nhân (x) với số thành viên được bầu của BKS (3 thành viên), và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

2. Trường hợp có từ hai (2) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn.

Điều 6: Hình thức tiến hành bầu cử

1. Phiếu bầu cử

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS (“PHIẾU BẦU CỬ”), trên đó có ghi số cổ phần và số quyền bầu đã được nhân (x) tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS; Danh sách các ứng cử viên ứng cử, được đề cử vào HĐQT, BKS.

2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra; và có đóng dấu treo của công ty;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

b, Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra; và không có đóng dấu treo của công ty;

- Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xóa, cạo sửa;

- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu;

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Thùng phiếu đã được niêm phong.

Các phiếu bầu cử **không hợp lệ** không được tính vào kết quả bầu cử.

c. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số lượng phiếu muốn bầu vào cột “Số quyền được bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền “X” vào cột “Số quyền được bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS

- Ban kiểm phiếu sẽ lập Thùng phiếu và tiến hành kiểm tra Thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu. Thùng phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Thùng phiếu được niêm phong.

4. Quy định về việc kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định.

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng hoặc một khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu, Ban giám sát kiểm phiếu và các thành viên giúp việc (khi cần thiết), không cho phép bất cứ người nào khác vào khu vực kiểm phiếu kể cả cổ đông công ty.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử, ghi kết quả kiểm phiếu.

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Ban tổ chức Đại hội công ty ngay sau khi Đại hội bế mạc.

b. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập và công bố biên bản kết quả kiểm phiếu.

Điều 7: Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, BKS

Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên. HĐQT bầu là 5 thành viên và BKS là 3 thành viên. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong công ty cao hơn. Trường hợp số cổ phần của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại.



Điều 8: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban giám sát kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm tra lại.
2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 9: Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế này gồm có 9 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.
2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

